

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 12 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tám

2. Ông Huỳnh Thái Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phương Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo Võ Hồng V, sinh năm 1990 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị V1, sinh năm 1959; có vợ là Huỳnh Lê Bích P, sinh năm 1994; có một con sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Văn P1, sinh năm 1975 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố số B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Nguyễn Thị X (tên khác là Nguyễn Thị H) sinh năm 1953; có vợ đã ly hôn, có một con sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 18/5/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, theo Bản án số: 46/HSST. Thi hành án tại Trại giam S2 – Bộ C. Ngày 11/9/1999, Nguyễn Văn P1 trốn khỏi nơi giam

giữ và tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác. Ngày 18/02/2000, Nguyễn Văn P1 bị bắt tạm giam.

- Ngày 02/10/2000, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 02 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Hình phạt chung cho cả hai tội là 07 năm tù theo Bản án số: 561. Cộng với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số: 46/HSST ngày 18/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa là 03 năm 01 tháng 25 ngày tù. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc Nguyễn Văn P1 phải chấp hành 10 năm 01 tháng 25 ngày tù. Thi hành án tại Trại giam X1 – Bộ C.

- Ngày 05/3/2001, Nguyễn Văn P1 trốn khỏi Trại giam X1 – Bộ C khi đang thi hành án. Ngày 10/3/2001, Nguyễn Văn P1 bị bắt tạm giam khi đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Ngày 21/6/2001, Tòa án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xử phạt 05 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 07 năm tù. Cộng với hình phạt chưa chấp hành xong của Bản án số 561 ngày 02/10/2000 của Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng là 09 năm 01 tháng 08 ngày tù. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án buộc Nguyễn Văn P1 phải chấp hành 16 năm 01 tháng 08 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2001. Thi hành án tại Trại giam X1 – Bộ C, đến ngày 11/01/2014 thì chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Thân Thị Trúc L - sinh năm 1997; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Bà Võ Thị Tuyết M - sinh năm 1981; trú tại: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Bà Huỳnh Thị M1 - sinh năm 1957; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Bà Lê Thị Á – sinh năm 1969; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Bà Lê Thị N – sinh năm 1974; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

6. Bà Trần Thị Kim N1 – sinh năm 1976; trú tại: Thôn B, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

7. Bà Trương Thị H1 – sinh năm 1951; trú tại: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

8. Bà Trịnh Thị Thanh T – sinh năm 1997; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

9. Bà Nguyễn Thị H2 – sinh năm 1971; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

10. Bà Nguyễn Thị T1 – sinh năm 1978; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

11. Ông Đỗ Văn S1 - sinh năm 1992; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

12. Ông Nguyễn T2 – sinh năm 1985; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

13. Bà Đặng Thị L1 – sinh năm 1969; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

14. Ông Phạm Văn T3 – sinh năm 1985; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

15. Bà Nguyễn Thị Hồng N2 – sinh năm 1957; trú tại: 14/10/8 L, P, N, Khánh Hòa; vắng mặt.

16. Bà Huỳnh Lê Bích P – sinh năm 1994; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

17. Bà Trần Thị T4 - sinh năm 1975; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

18. Bà Lê Thị B – sinh năm 1966; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

19. Bà Hồ Thị Hoài L2 – sinh năm 1990; trú tại: Thôn H, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

20. Bà Lê Thị H3 – sinh năm 1985; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh K; vắng mặt.

21. Bà Nguyễn Thị Như Ý – sinh năm 1978; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Đặng Thị Bích H4; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Ông Đỗ Văn Q; trú tại: Thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Bà Trịnh Thị Mỹ T5; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Bà Lương Thị N3; trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc T6; trú tại: Tổ dân phố D, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Từ ngày 24/6/2023 đến ngày 28/6/2023, Võ Hồng V tổ chức đánh bạc dưới hình thức xóc tài xỉu cho người chơi tại đường bê tông thuộc thôn X, xã V, huyện V tỉnh Khánh Hòa. Để thực hiện việc tổ chức đánh bạc, Võ Hồng V chuẩn bị dụng cụ xóc tài xỉu gồm: 01 (một) bộ chén đĩa; 03 (ba) hột xí ngầu hình vuông; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 08 (tám) ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) bao nilon có ghi nội dung “T7, xỉu”, các số để đặt cược; 01 (một) chiếu cói và trực tiếp xóc để người chơi đặt cược. Ngoài ra V thuê Nguyễn Văn P1 tham gia cảnh giới địa điểm đánh bạc cho V với tiền công là 200.000 đồng mỗi ngày. Nguyễn Văn P1 đồng ý và đã tham gia cảnh giới địa điểm đánh bạc từ ngày 24/6/2023.

Khoảng 10h30’ ngày 28/6/2023, Nguyễn Văn P1 đang cảnh giới cho Võ Hồng V xóc tài xỉu để cho Trần Thị Kim N1, Trịnh Thị Mỹ T5, Nguyễn Thị H2, Lê Thị B, Nguyễn Thị Ngọc T6, Trương Thị H1, Lê Thị Á, Lê Thị N, Võ Thị Tuyết M, Huỳnh Thị M1 và các con bạc khác tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an tỉnh K phối hợp với Công an huyện V, Công an xã V bắt giữ điểm đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) và các đồ vật phục vụ cho việc đánh bạc gồm: 01 (một) bộ chén đĩa; 03 (ba) hột xí ngầu hình vuông; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 08 (tám) ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) bao nilon có ghi nội dung “T7, xỉu”, các số để đặt cược; 01 (một) chiếu cói.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Võ Hồng V, Nguyễn Văn P1 khai nhận như sau:

Võ Hồng V: Khoảng 09h30' ngày 28/6/2023, V cầm dụng cụ xóc "T7 xiu" gồm: 01 tấm nilon ghi các số để người chơi đặt cược (chiếu bạc), 01 chén, 01 đĩa, 03 hột xí ngầu đến điểm xóc "Tài xiu" trên đường bê tông thuộc thôn X, xã V, huyện V để xóc "T7 xiu" cho người chơi. Khi đến nơi thì có khoảng 20 người đang chờ sẵn, V bắt đầu xóc đĩa cho người chơi. Đến khoảng 10h30' cùng ngày, phát hiện lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc, V và nhiều người đánh bạc bỏ chạy thoát. V là người trực tiếp xóc đĩa, cầm cái và trực tiếp ăn thua tiền với người chơi.

V tổ chức xóc "T7 xiu" cho người chơi từ ngày 24/6/2023, tại đường bê tông thuộc thôn X, xã V, đến ngày 28/6/2023 thì bị phát hiện. Quá trình tổ chức xóc "T7 xiu" V thuê Nguyễn Văn P1 canh giới điểm đánh bạc, mỗi ngày canh giới V trả tiền công cho P1 số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Từ ngày 24/6/2023 đến ngày 27/6/2023, V phải trả cho Nguyễn Văn P1 số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), tuy nhiên do V tổ chức đánh bạc bị thua tiền nên V chưa đưa tiền công cho P1. Phương thức canh giới: P1 đứng gần sôngHYPERLINK "12" \o "xong "" "Tài xiu" nếu phát hiện có lực lượng Công an đến thì P1 thông báo bằng cách la lên cho V và người chơi bỏ chạy.

Nguyễn Văn P1: Khoảng 10h00' ngày 28/6/2023, P1 được Nguyễn T2 chở bằng xe mô tô đến quán cà phê gần điểm đánh bạc. Sau đó, P1 đi bộ đến điểm đánh bạc để canh giới lực lượng Công an tại xòong "T7 xiu" do Võ Hồng V là người tổ chức, đến khoảng 10h30' cùng ngày Cơ quan Công an đến bắt điểm đánh bạc, P1 và nhiều người bị đưa về làm việc.

P1 bắt đầu canh giới tại sông "Tài xiu" cho V từ ngày 24/6/2023, đến ngày 28/6/2023 thì bị phát hiện. Theo thỏa thuận, P1 có nhiệm vụ canh giới lực lượng Công an và đảm bảo trật tự tại điểm đánh bạc này, phương thức canh giới: P1 đứng gần điểm đánh bạc nếu phát hiện lực lượng Công an đến thì P1 thông báo bằng miệng cho V và người chơi đánh bạc biết để bỏ chạy. Thời gian P1 canh giới bắt đầu từ 09h30' đến 12h00' cùng ngày, mỗi ngày canh giới V thỏa thuận sẽ trả cho P1 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Từ ngày 24/6/2023 đến ngày 27/6/2023, V phải trả cho P1 số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng), tuy nhiên do V tổ chức đánh bạc bị thua tiền nên V chưa đưa tiền công cho P1. Ngày 28/6/2023, P1 đang canh giới điểm đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Những người tham gia đánh bạc khai nhận:

1. Huỳnh Thị M1: Khoảng 10h00' ngày 28/6/2023, M1 đón xe buýt từ nhà đến điểm xóc "Tài xiu" ở thôn X, xã V để chơi đánh bạc ăn tiền. Khi đến

trước Bưu điện X2 thì M1 xuống xe. Lúc này, trong người M1 còn số tiền 72.000 đồng (bảy mươi hai nghìn đồng), mục đích dùng số tiền này để đánh bạc ăn tiền. Khi đến nơi M1 nhìn thấy khoảng 20 người đang tham gia chơi đánh bạc ăn tiền, Võ Hồng V (thường gọi Tý V2) là người xóc đĩa cầm cái và trực tiếp ăn thua với người chơi. M1 tham gia đặt cược 03 ván, cụ thể: hai ván đầu đều đặt cược mỗi ván số tiền 10.000 đồng (vào bên nào không nhớ) và đều thua, kết quả thua 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng); ván thứ ba M1 đặt cược số tiền 10.000 đồng vào bên “T7”, V2 chưa kịp mở đĩa nên chưa biết thắng hay thua thì lực lượng Công an đến bắt giữ điểm đánh bạc, thu giữ trên người M1 số tiền 42.000 đồng, đây là tiền M1 dùng để đánh bạc. Cơ quan Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng. M1 xác định số tiền thu giữ trên chiếu bạc có 10.000 đồng là tiền M1 đặt cược. Ván cuối cùng khi bị Cơ quan Công an phát hiện M1 tham gia đặt cược 10.000 đồng trên chiếu bạc, chưa biết thắng hay thua. Nếu Cơ quan Công an không phát hiện thì M1 sẽ tiếp tục sử dụng số tiền 42.000 đồng còn lại để chơi đánh bạc.

2. Võ Thị Tuyết M: Khoảng 06h00’ ngày 28/6/2023, M điều khiển xe mô tô biển số 79H1-19878 chở trái cây đến chợ X3 để bán. Sau khi bán trái cây xong, khoảng 09h30’ cùng ngày, M điều khiển xe mô tô đến điểm xóc “Tài xỉu” ở sau Bưu điện X2, thuộc thôn X, xã V để chơi đánh bạc ăn tiền. M dựng xe ở gốc cây trướng cá cách điểm đánh bạc khoảng 150 mét rồi đi bộ vào điểm đánh bạc (người nhà của M đã đến lấy xe mô tô về khi M bị đưa về làm việc), khi đến nơi M nhìn thấy khoảng 20 người đang tập trung chờ chơi đánh bạc. Khoảng 10h00’ cùng ngày, V2 cầm dụng cụ xóc đĩa tới và bắt đầu xóc đĩa cho người chơi đánh bạc. V2 là người xóc đĩa cầm cái và trực tiếp ăn thua với người chơi. Khi đến điểm đánh bạc M mang theo số tiền 270.000 đồng (hai trăm bảy mươi nghìn đồng) để dùng đánh bạc. M bắt đầu tham gia đặt cược, cụ thể: ván đầu tiên M đặt cược số tiền 20.000 đồng vào bên “T7” kết quả ra “Xỉu” nên M thua; ván thứ hai M đặt cược số tiền 20.000 đồng vào bên “Xỉu” kết quả ra “Tài” nên M thua; ván thứ ba M đặt cược số tiền 30.000 đồng vào bên “T7”, V2 chưa kịp mở đĩa nên chưa biết thắng hay thua thì lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng, M xác định trong số tiền bị tạm giữ này có 30.000 đồng tiền M đặt cược. Tại điểm đánh bạc M không biết ai. Nếu Cơ quan Công an không phát hiện, M sẽ dùng số tiền còn lại là 200.000 đồng để tiếp tục chơi đánh bạc.

3. Lê Thị N: Khoảng 10h00' ngày 28/6/2023, sau khi bán cá ở chợ X3 xong thì N đi bộ đến sòng "T7 xiu" ở sau Bưu điện X2, thuộc thôn X, xã V để chơi đánh bạc. Đến điểm đánh bạc N mang theo số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mục đích dùng số tiền này để đánh bạc ăn tiền. Đến nơi N nhìn thấy khoảng 30 người đang tập trung chơi đánh bạc ăn tiền, V2 là người xóc đĩa cầm cái trực tiếp ăn thua với người chơi. N bắt đầu tham gia đánh bạc ăn tiền, ván đầu tiên N đặt cược số tiền 50.000 đồng vào bên "T7", kết quả ra "Xiu" nên Ngọc thua; ván thứ hai N đặt cược số tiền 50.000 đồng còn lại trên chiếu bạc (không nhớ đặt cược bên nào). V2 chưa kịp mở đĩa thì lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc, nên chưa biết thắng hay thua. Cơ quan Công an tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng), N xác định trong số tiền bị tạm giữ này có 50.000 đồng tiền của N đặt cược trên chiếu bạc. Ván cuối cùng N tham gia đặt cược số tiền 50.000 đồng trên chiếu bạc, nhưng chưa biết thắng hay thua thì bị phát hiện. Nếu Cơ quan Công an không bắt điểm đánh bạc thì N sẽ sử dụng số tiền 100.000 đồng còn lại để tiếp tục đánh bạc.

4. Lê Thị Á: Khoảng 10h00' ngày 28/6/2023, Á đi nhờ xe của người phụ nữ tên H5 ở thôn H, nhờ H5 chở đến nhà bà M2 ở thôn X, xã V để lấy tiền bà M2 đang nợ Ánh 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Khi H5 chở Á đến nhà bà M2 thì H5 bỏ đi, bà M2 không có nhà. Á đứng chờ và nhìn thấy gần đó có sòng "T7 xiu" đang chơi. Lúc này, Á có 1.040.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), Á nảy sinh ý định dùng số tiền này để chơi đánh bạc ăn tiền. Á đi đến sòng "T7 xiu" nhìn thấy khoảng hơn 20 người đang tham gia chơi đánh bạc ăn tiền, Võ Hồng V là người xóc và cầm cái trực tiếp ăn thua với người chơi. Ánh tham gia đặt cược, lần đầu đặt số tiền 20.000 đồng vào bên "T7", kết quả ra "Xiu" nên Á thua. V tiếp tục xóc đĩa, Á tiếp tục đặt cược số tiền 20.000 đồng vào bên "T7", khi V chưa mở đĩa thì lực lượng Công an đến bắt giữ điểm đánh bạc, nhiều người chạy thoát, Á và nhiều người bị giữ lại đưa về làm việc. Ván cuối cùng Á đặt cược số tiền 20.000 đồng trên chiếu bạc vào bên "T7", khi V chưa mở đĩa thì bị phát hiện nên chưa biết thắng hay thua. Ánh xác định số tiền 1.400.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc có số tiền 20.000 đồng của Á đặt cược, nếu Cơ quan Công an không bắt điểm đánh bạc thì Á tiếp tục sử dụng số tiền mang theo còn lại là 1.000.000 đồng để sử dụng đánh bạc. Tại điểm đánh bạc này Á không biết ai.

5. Trương Thị H1: Khoảng 09h45' ngày 28/6/2023, H1 đón xe buýt đi từ thị trấn V đến sòng "T7 xiu" ở thôn X, xã V để chơi đánh bạc ăn tiền. Khi đi

đến trước Bưu điện X2 thì H1 xuống xe đi bộ đến điểm đánh bạc, H1 mang theo số tiền 360.000 đồng (ba trăm sáu mươi nghìn đồng) để sử dụng đánh bạc. Đến điểm đánh bạc H1 nhìn thấy có khoảng 30 người đang tập trung chơi đánh bạc ăn tiền, Võ Hồng V (tên thường gọi T8 V) là người xóc đĩa cầm cái và trực tiếp ăn thua với người chơi. H1 bắt đầu tham gia đặt cược, H1 đặt cược 03 (ba) ván, mỗi ván đặt cược số tiền 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) đều vào bên “Tài”, kết quả đều ra “Xiu” nên H1 thua số tiền 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng). Ván thứ 4, H1 cầm tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng chờ đổi tờ tiền 20.000 đồng để đặt cược, H1 chưa đổi tiền được thì Cơ quan Công an đến bắt giữ điểm đánh bạc, H1 cầm tiền bỏ chạy được khoảng 03 mét thì bị giữ lại đưa về làm việc. Ván cuối cùng khi Cơ quan Công an đến bắt điểm đánh bạc thì H1 chưa chơi vì chưa đổi tiền được. Tại điểm đánh bạc H1 không biết ai tham gia chơi, nếu Cơ quan Công an không bắt điểm đánh bạc thì H1 sẽ dùng số tiền 300.000 đồng còn lại để tiếp tục chơi đánh bạc ăn tiền.

6. Trần Thị Kim N1: Khoảng 09h30’ ngày 28/6/2023, N1 mang số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và đi xe đường đến đoạn đường Q trước Bưu điện X2, N1 xuống xe và đi bộ đến điểm đánh bạc thuộc thôn X, xã V. Đến nơi N1 nhìn thấy Võ Hồng V (thường gọi Tý V2) đang xóc “T7 xiu” cho người chơi, có khoảng 30 người đang tham gia chơi đánh bạc ăn tiền. Nhiên tham gia chơi đánh bạc đặt cược nhiều ván, mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, N1 thua hết số tiền 150.000 đồng thì nghỉ chơi và đứng nhìn người khác chơi. Khoảng 10h30’ cùng ngày, lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc, nhiều người bỏ chạy thoát, N1 và nhiều người bị giữ lại đưa về làm việc. Ván cuối cùng khi lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc thì N1 đã hết tiền nên không tham gia chơi, tại điểm đánh bạc này N1 không quen biết ai.

7. Trịnh Thị Mỹ T5: Khoảng 09h30’ ngày ngày 28/6/2023, T5 mang số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và đi xe thò đến đoạn đường quốc lộ 1A trước Bưu điện X2, T5 xuống xe trả tiền xe thò hết 30.000 đồng và mua hai chai nước hết 20.000 đồng, sau đó T5 đi bộ đến điểm đánh bạc thuộc thôn X, xã V. Đến nơi T5 nhìn thấy Võ Hồng V (tên thường gọi Tý V2) đang xóc “T7 xiu” cho người chơi, có khoảng 30 người đang tham gia chơi đánh bạc ăn tiền. T5 tham gia chơi đánh bạc, đặt cược số tiền 50.000 đồng vào bên “Xiu” kết quả ra bên “T7”, T5 thua hết số tiền 50.000 đồng thì nghỉ chơi và ra ngoài gốc cây dừa gần đó ngồi. Khoảng 10h30’ cùng ngày, lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc, nhiều người bỏ chạy thoát, T5 và nhiều người bị giữ lại đưa về làm việc.

Ván cuối cùng khi lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc thì T5 đã hết tiền nên không tham gia chơi, tại điểm đánh bạc này T5 không quen biết ai.

8. Nguyễn Thị H2: Khoảng 09h30' ngày 28/6/2023, H2 mang số tiền 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm nghìn đồng) và đi bộ từ nhà đến điểm đánh bạc thuộc thôn X, xã V ở phía sau Bưu điện X2 để đánh bạc ăn tiền. Đến nơi H2 nhìn thấy khoảng 30 người đang tham gia đánh bạc ăn tiền, Võ Hồng V (tên thường gọi Tý V) là người cầm cái xóc “T7 xiu” cho người chơi. H2 tham gia chơi đánh bạc và đặt cược 03 lần, mỗi lần đều đặt cược số tiền 100.000 đồng và đều thắng, kết quả H2 thắng được số tiền 300.000 đồng. Sau đó V xóc đĩa xong, nhiều người đặt tiền trên chiếu bạc, H2 cầm 100.000 đồng trên tay chưa kịp đặt cược vào bên nào thì lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc, H2 và nhiều người bỏ chạy thì bị Cơ quan Công an giữ lại đưa về làm việc. Ván cuối cùng khi lực lượng Công an đến bắt điểm đánh bạc thì H2 chưa kịp đặt cược, nên chưa tham gia chơi, tại điểm đánh bạc này H2 không quen biết ai.

9. Lê Thị B: Khoảng 08h00' ngày 28/6/2023, Bên đón xe của người đi đường để đến chợ X3 mua đồ ăn. Sau khi đi chợ xong, còn lại số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), Bên cầm số tiền này và đi bộ đến xòng “Tài xiu” thuộc thôn X, xã V ở phía sau Bưu điện để chơi đánh bạc ăn tiền. Tại điểm đánh bạc Bên thấy khoảng 20 người đang tập trung chơi đánh bạc ăn tiền, Võ Hồng V (tên thường gọi Tý V) là người xóc đĩa, cầm cái trực tiếp ăn thua với người chơi. Bên bắt đầu tham gia chơi đánh bạc, đặt cược nhiều ván (đặt bao nhiêu ván không nhớ), mỗi ván đặt cược từ 5000 đồng đến 10.000 đồng. Sau khi chơi thua hết số tiền 45.000 đồng (bốn mươi lăm nghìn đồng) thì Bên không chơi nữa, Bên ra quán nước gần đó lấy 5000 đồng còn lại mua nước lọc uống. Lúc này, lực lượng Công an đến bắt giữ điểm đánh bạc, nhiều người chạy thoát, Bên và nhiều người bị đưa về làm việc. Ván cuối cùng khi Cơ quan Công an đến Bên không tham gia chơi vì đã thua hết tiền, Bên xác định đã dùng số tiền 45.000 đồng để chơi đánh bạc ăn tiền. Tại điểm đánh bạc Bên không biết ai tham gia chơi.

10. Nguyễn Thị Ngọc T6: Khoảng gần 10h00' ngày 28/6/2023, T6 đón xe buýt đi từ thị trấn V, huyện V đến thôn X, xã V để chơi đánh bạc ăn tiền. Khi đi đến Bưu điện X2 thì T6 xuống xe đi bộ đến điểm đánh bạc. Đến nơi T6 nhìn thấy có khoảng hơn 20 người đang tập trung chơi đánh bạc ăn tiền; Võ Hồng V (tên thường gọi Tý V) là người cầm cái xóc “T7 xiu” và trực tiếp ăn thua với người chơi. T6 mang theo số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) để chơi

đánh bạc, T6 tham gia chơi đặt cược nhiều ván cụ thể đặt cược bao nhiêu ván không nhớ, mỗi ván đặt cược thấp nhất là 20.000 đồng và nhiều nhất là 50.000 đồng. Sau đó T6 thua hết toàn bộ số tiền 400.000 đồng mang theo, T6 đi ra ngoài đường để nhờ theo xe về nhà, khi đi được khoảng 05 mét thì bị Cơ quan Công an đến bắt điểm đánh bạc và đưa T6 về làm việc. Ván cuối cùng khi Cơ quan Công an đến bắt điểm đánh bạc thì T6 không chơi vì đã hết tiền. Tại điểm đánh bạc T6 không biết ai.

Tại Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSVN ngày 24 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Hồng V và Nguyễn Văn P1 về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hồng V mức án tù 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P1 từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng cùng về tội “Tổ chức đánh bạc”; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các đồ vật phục vụ cho việc đánh bạc gồm: 01 (một) bộ chén đĩa; 03 (ba) hột xí ngầu hình vuông; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 08 (tám) ghế nhựa màu đỏ; 01 (một) bao nilon có ghi nội dung “T7, xiu”, các số để đặt cược; 01 (một) chiếu cói; Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền thu trên chiếu bạc: 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); Số tiền: 1.000.000 đồng Lê Thị Á sử dụng để đánh bạc; Số tiền: 100.000 đồng Lê Thị N sử dụng để đánh bạc; Số tiền: 200.000 đồng Võ Thị Tuyết M sử dụng để đánh bạc; Số tiền: 42.000 đồng Huỳnh Thị M1 sử dụng để đánh bạc; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hồng V, Nguyễn Văn P1 đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo Võ Hồng V xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt

của họ không hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa các bị cáo Võ Hồng V, Nguyễn Văn P1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo cũng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của một số người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang; và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được làm sáng tỏ tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 10h30' ngày 28/6/2023, tại đường bê tông thuộc thôn X, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Võ Hồng V có hành vi chuẩn bị công cụ, trực tiếp xóc đĩa để đánh bạc với các con bạc và thuê Nguyễn Văn P1 cảnh giới cho việc đánh bạc thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ điểm đánh bạc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Văn P1 có hành vi cảnh giới cho người khác đánh bạc bằng hình thức xóc tài xỉu ăn thua bằng tiền. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

*.....
d) phân công người canh gác.....”*

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện V truy tố các bị cáo Võ Hồng V và Nguyễn Văn P1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng và sự quản lý của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Võ Hồng V là người chuẩn bị công cụ, phương tiện và là người thực hành tổ chức đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn P1 là người được bị cáo V thuê làm nhiệm vụ canh gác cho V thực hiện việc tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò là đồng phạm giản đơn.

Về nhân thân: Bị cáo Võ Hồng V chưa có tiền án, tiền sự, là nhân dân lao động (làm biển). Bị cáo Nguyễn Văn P1 thì có nhân thân xấu, bị cáo đã bị nhiều Tòa án nhân dân xét xử về các tội phạm, sau khi ra tù không lo tu chí làm người lương thiện lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra, khi cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại để điều tra, truy tố, xét xử về tội phạm này, thì ngày 15/11/2024 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cũng về tội “Tổ chức đánh bạc”. Điều này cho thấy bị cáo xem thường pháp luật.

Đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; số tiền tổ chức đánh bạc có giá trị không lớn (1.400.000 đồng). Bị cáo Võ Hồng V chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Vì vậy, các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật mà an tâm cải tạo, chấp hành án. Riêng bị cáo Võ Hồng V phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và đã trả lại tài sản cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau: Phạm Văn T3, Đỗ Văn S1, Nguyễn T2, Đỗ Văn Q1, Huỳnh Lê Bích P, Lê Thị H6, Hồ Thị Hoài L2, Nguyễn Thị T1, Đặng Thị L1, Trần Thị T4, Trịnh Thị Thanh T, Thân Thị Trúc L, Nguyễn Thị Hồng N2, Lương Thị N3, Nguyễn Thị Như Ý, Lê Thị H3. Trần Thị Kim N1, Nguyễn Thị H2, Võ Thị Tuyết M, Lê Thị B, Huỳnh Thị M1, Trương Thị H1. Xét việc trả lại tài sản cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với số tiền 1.400.000 đồng. Đây là số tiền thu được tại chiếu bạc vào ngày 28/6/2023, là vật chứng của vụ án, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5.2] Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu của bà Lê Thị Á 1.000.000 đồng (một triệu đồng); thu của bà Lê Thị N 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); thu của bà Võ Thị Tuyết M số tiền: 200.000 đồng và thu của bà Huỳnh Thị M1 42.000 đồng (bốn mươi hai nghìn đồng). Đây là tiền các bà nói trên dùng để tham gia đánh bạc, nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5.3]. Các vật chứng sau đây công cụ, phương tiện phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ chén đĩa; 03 (ba) hột xí ngầu hình vuông; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 08 (tám) ghế nhựa màu đỏ loại; 01 (một) bao nilon có ghi nội dung “T7, xiu”, các số để đặt cược; 01 (một) chiếu cói.

[5.4]. Một điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh của bị cáo Nguyễn Văn P1. Kết quả điều tra nhận thấy chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội, nên đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P1 đúng quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về một số nội dung khác:

[6.1] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trả hồ sơ để làm rõ hành vi của bà Trương Thị H1: Bà H1 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc (ngày 08/3/2023, bị Công an xã V xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XPHC). Tại thời điểm Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ điểm đánh bạc bà H1 không tham gia chơi, những chứng cứ, tài liệu thu thập được không đủ căn cứ để xử lý H1 về hành vi đánh bạc. Tòa án đã trả hồ sơ để làm rõ hành vi của bà H1, nhưng với kết điều tra Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục, điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6.2] Các bà Trần Thị Kim N1, Trịnh Thị Mỹ T5, Nguyễn Thị H2, Lê Thị B và Nguyễn Thị Ngọc T6 khai nhận trước khi bị phát hiện có tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, tại thời điểm Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ điểm đánh bạc các bà trên không tham gia chơi, những chứng cứ, tài liệu thu thập được không đủ căn cứ để xử lý các đối tượng này về hành vi đánh bạc trái phép, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6.3] Các bà Lê Thị Á, Lê Thị N, Võ Thị Tuyết M và Huỳnh Thị M1 có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền. Tuy nhiên số tiền các bà dùng đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

V không đề nghị Công an huyện V ban hành quyết định xử phạt vì lý do quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý hành vi của các bà nói trên.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hồng V **01** (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án (12/3/2025).

Giao bị cáo Võ Hồng V cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P1 **01** (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét phân trách nhiệm dân sự đối với các ông bà: Phạm Văn T3, Đỗ Văn S1, Nguyễn T2, Đỗ Văn Q1, Huỳnh Lê Bích P, Lê Thị H6, Hồ Thị Hoài L2, Nguyễn Thị T1, Đặng Thị L1, Trần Thị T4, Trịnh Thị Thanh T, Thân Thị Trúc L, Nguyễn Thị Hồng N2, Lương Thị N3, Nguyễn Thị Như Ý, Lê Thị H3, Trần Thị Kim N1, Nguyễn Thị H2, Võ Thị Tuyết M, Lê Thị B, Huỳnh Thị M1, Trương Thị H1.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự.

4.1. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc; Số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng của bà Lê Thị Á; 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bà Lê Thị N; 200.000 đồng của bà Võ Thị Tuyết M và 42.000 đồng (Bốn mươi hai nghìn đồng) của bà Huỳnh Thị M1. *Số tiền tịch thu theo các Giấy nộp tiền vào Ngân hàng A, ngày 02/8/2024.*

4.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ chén đĩa; 03 (ba) hột xí ngầu hình vuông; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 08 (tám) ghế nhựa màu đỏ loại; 01 (một) bao nilon có ghi nội dung “T7, xiu”, các số để đặt cược; 01 (một) chiếu cói. *Vật*

chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2024 giữa Cơ quan Công an huyện V với Chi cục thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Hồng V, Nguyễn Văn P1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. nngười có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Văn phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phân trại tạm giam khu vực Vạn Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng

